| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN B**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 185/2024/QĐST-HNGĐ | *B, ngày 19 tháng 8 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 241/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Thùy D, sinh năm 2002

Địa chỉ: số B, ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre

- *Bị đơn:* Anh Trần Phúc T, sinh năm 2002

Địa chỉ: số B, ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thùy D và anh Trần Phúc T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 46 ngày 14/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Huỳnh Phúc T1, sinh ngày 15/12/2022. Chị Huỳnh Thị Thùy D có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Huỳnh Phúc T1, sinh ngày 15/12/2022. Anh Trần Phúc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Huỳnh Thị Thùy D số tiền mỗi tháng là 3.000.000đ (Bệu đồng) cho đến khi cháu T1 tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (Ngày 19/8/2024)

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích về mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên đương sự được quyền yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên trình bày không có nên không xém xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các bên trình bày không có nên không giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Huỳnh Thị Thùy D tự nguyện nộp toàn bộ; án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ anh Trần Phúc T có nghĩa vụ chịu nhưng chị Huỳnh Thị Thùy D tự nguyện nộp thay cho anh Trần Phúc T. Như vậy tổng án phí chị Huỳnh Thị Thùy D phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0001232 ngày 30/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Như vậy án phí chị D đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện B;*
- *Chi cục THADS huyện B;*
- *UBND xã A (B, Bến Tre);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Lựu**